

# Bàn Tay của Kẻ Khuất Mặt

Nguyễn Trãi

Con đường Quốc lộ 14, từ Pleiku đi Kontum còn tương đối an ninh cho những chuyến xe đồ và nhứt là xe nhà binh chạy ngược xuôi chở quân, đồ tiếp tế nhiên liệu lương thực cho những cánh quân, những đơn vị trú đóng vùng Kontum Tân Cảnh, Benhet vào ban ngày trong thời điểm 1970-1971. Từ Kontum được nối dài cho đến Tân Cảnh vẫn còn là đường tráng nhựa rất tốt, nhưng từ Tân Cảnh đi về hướng Căn Cứ Ben het chỉ là con đường rải đá gồ ghề dằng xốc.

Đơn vị tôi nằm ngay trên con đường dằng xốc này và điểm đặc biệt, vì địa thế hiểm trở chật hẹp nên con đường xe đôi căn cứ ra làm hai, có nghĩa là con đường chạy ngang chính giữa căn cứ. Đây là Căn Cứ Hoả Lực Dakto. Căn cứ Hoả Lực nằm trên đỉnh ngọn đồi thấp, phía dưới chân đồi có con suối và chiếc cầu sắt bắc ngang uốn cong hai vòng trước khi lên đến đỉnh. Pháo Đội của tôi từ Qui Nhơn tăng phái lên Vùng Dakto Tân Cảnh gồm có sáu khẩu đại bác 105 ly yểm trợ trực tiếp cho Trung Đoàn 42 Bộ Binh thuộc Sư Đoàn 22, chịu trách nhiệm lãnh thổ ở đây.

Nhưng bỗng nhiên tình hình chiến cuộc trở nên sôi động, nên mới có một Lữ Đoàn Nhảy Dù tăng viện, và đã xây ra Chuyện “Người Ở lại Charlie”, một ngọn núi cao ngất cách xa tôi ngoài tầm đạn 105 ly. Đơn vị này có Pháo Binh cơ hữu của Nhảy Dù yểm trợ. Buổi chiều trên căn cứ Hoả lực Dakto, đang thư thả ngắm trời mây sông núi trong không khí “không tiếng súng nổ” trong chốc lát, thì từ Bộ Tư Lệnh Tiền Phương Sư Đoàn 22 đang đặt tại Tân Cảnh, trong đó có Bộ chỉ Huy Pháo Binh Sư Đoàn kèm theo đã ra lệnh cho tôi chuẩn bị “thể lên đường”.

Dân Pháo Binh mà nghe lệnh “Thể Lên Đường” là phát chán vì phải dọn tất cả, nặng nhứt là chất hết đạn đại bác lên xe, trung bình chừng hai ngàn quả, lính các khẩu đội vác mệt nghỉ. Trời miền núi vùng Tam Biên (ngã ba biên giới Việt Miên Lào) xuống nhanh và mau tối, tôi báo cáo “Sẵn sàng” về Bộ Tư lệnh Sư Đoàn, đầu máy bên kia bảo “chờ”. Trời sẩm tối không nhìn thấy gì trước mặt, than ôi giờ này mà còn chờ thì biết chừng nào “Thể lên Đường” mới đến, vị trí mới chiếm đóng vị trí, rồi tác xạ yểm trợ ngay cho các đơn vị bạn đang chạm địch? Gió hướng súng ban đêm là nỗi cực hình cho Pháo Binh vì hạn chế tối đa tiếng động nhất là ánh đèn pin.

Tôi bốc máy thúc dục “sao cho lệnh đi chưa”, dĩ nhiên là không nói bạch văn mà phải dùng ám danh đàm thoại cho địch không biết. Bên đầu máy vẫn bảo chờ. Tôi sốt ruột lắm, và cuối cùng vì lý do gì không biết từ Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn ra lệnh hủy bỏ vì điều động đơn vị 155 ly khác đến thế chỗ tôi sắp chiếm đóng. Thế là khò re, nhưng phải cho lệnh Pháo Đội xuống đạn và quân dụng ở lại tại chỗ, 1 giờ khuya đêm đó, tôi nhận lệnh yểm trợ tối đa cho căn cứ Phương Hoàng (căn cứ mà hồi chiều lệnh cho tôi di chuyển đến đó). Đơn vị đại bác 155 ly của người bạn Lâm Xuân Thảo bị tràn ngập biển người sau nhiều đợt địch pháo kích liên tục. Đơn vị của tôi bắn liên tục từ khuya cho tới mờ sáng thì được tin Pháo đội 155 ly bị “xoá sổ” nhiều người lính bị bắt sống, Trung úy Lâm Xuân Thảo chết tại chỗ nhưng không toàn thây vì trận xáp lá cà của địch. Tôi bàng hoàng xúc động thương tiếc cho người bạn trước tôi một khoá và cũng rùng mình nghĩ rằng Lâm Xuân Thảo đã chết thể mình. Tôi không hiểu tại sao đến giờ phút sau cùng thì thay đổi lệnh không cho tôi thể lên đường, mà là một đơn vị 155 ly đến đó để yểm trợ cho căn cứ 5 và 6 đang bị áp lực địch vây.

Lâm xuân Thảo chết không toàn thây nhưng vẫn lấy được xác, được tin Lâm Xuân Thảo ra đi, làm tôi ghen cứng cổ họng, thương cho người bạn cùng đi học một khoá Đại Đội Phó Chiến Tranh Chính Trị ngày nào. Vì là trong Pháo Binh Sư Đoàn của chúng tôi chỉ có hai trung úy tham dự khoá này nên rất thân nhau trong suốt khoá học. Ngày mãn khoá, Trường Chiến Tranh Chính Trị tổ chức buổi lễ Sinh Nhật Tập Thể vừa dùng để mãn khoá vừa để cho các khoá sinh biết cách thực hành khi trở về đơn vị của mình. Buổi lễ xong hết và dĩ nhiên trong hội trường còn quá nhiều đèn cầy đã dùng để cắt bánh Sinh Nhật và thổi đèn, cũng như vò vàn hoa tươi vượn vãi khắp hội trường. Trong khi chờ đợi nhà trường phát Sự Vụ Lệnh trở về đơn vị gốc, thì Lâm Xuân Thảo nghịch phá, y bèn gom nhiều đèn cầy cắm xung quanh chiếc giường. Thảo lấy hoa tươi rải dọc xung quanh mép giường và trên đầu giường cắm một bình hoa thật to, chính giữa là tám bảng viết vội “**Cố Đại Úy Nguyễn Trãi**”. Chính giữa giường là cái xác dựng quân trang dài tròn to bằng thân tôi và chiếc nón sắt của tôi thì hán để trên đầu, lấy một tấm poncho phủ kín từ nón sắt xuống đến túi đựng quân trang, y chang một

thây người chết nằm đó. Đèn cầy xung quanh giường được thắp sáng rực xong xuôi hẳn chạy ra hành lang gọi tôi “*Mày vào xem cái này*”.

Tôi tưởng chuyện gì quan trọng, đi theo Lâm Xuân Thảo vào bên trong phòng ngủ thì hỏi ôi, tôi đọc được tên tôi một tấm bảng hình chữ nhật bằng cuốn vở học trò mở ra, tôi lạnh toát cả người vì thấy một thi thể nằm đó, đèn cầy lấp lánh xung quanh đầy hoa tươi. Tôi liên tưởng tới chuyện không may, như một điềm xấu sẽ xảy ra cho tôi trong những ngày kế tiếp khi trở lại cuộc chiến. Tôi giận lắm, tôi biết ngay là thằng Thảo nó làm trò chơi này thật quá đáng, tôi vừa hét vừa đá mạnh làm tung toé hết hoa và đèn cầy, tôi đập văng chiếc nón sắt cùng cái túi đựng quân trang rơi xuống giường rồi mặt hầm hầm bỏ ra ngoài. Tôi cảm thấy lạnh xương sống và liên tưởng tới một điềm xấu cho tôi khi trở về đơn vị.

Hành động giận dữ của tôi tưởng đủ để cho nó hiểu tôi ghê sợ và phản đối kịch liệt, ngỡ hầu nó ân hận việc làm của mình. Nhưng không, tôi bỏ ra hành lang hội trường cho bớt giận, một lúc sau tôi trở vào thì vẫn thấy hình ảnh một xác người nằm trên giường, với đèn cầy thắp sáng trở lại cùng với hoa đầy đặc xung quanh mép giường, và đặc biệt cái tấm bảng viết “**Cố Đại Úy Nguyễn Trãi**” cũng được gắn trên đầu giường trở lại. Những người bạn cùng khóa Chiến Tranh Chính Trị bu quanh chiếc giường và cười sặc sụa về thành tích “giỡn một cách vô ý thức này”. Tôi lại đá và hất tung chiếc giường một lần nữa, tất cả rơi vung vãi và tôi hét lớn “*tôi không muốn người nào chơi như thế này nữa!*” Thực tình tôi bắt đầu sợ hình ảnh này vì linh tính sẽ không may cho tôi về sau trong bước hành quân. Vẫn là những tiếng cười đắc thắng của đám bạn, tôi muốn điên tiết ..... Giờ đây tin Lâm Xuân Thảo đã vĩnh viễn ra đi làm tôi xúc động mạnh, chuyện này đáng lẽ là của tôi, sao lại Thảo chết thế?? Hay là một điềm gở đã ứng nghiệm của trò chơi trong trường Chiến Tranh Chính Trị?.

Một năm sau, cũng tại Căn Cứ Hoả Lực Dakto, năm 1972 Mùa Hè Đỏ Lửa, trong đêm Cộng Quân ào ạt tấn công Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn 42 trong đó có Bộ Tư Lệnh Tiền Phương Sư Đoàn có Đại Tá Lê Đức Đạt Tư Lệnh Sư Đoàn. Pháo đội 105 ly của tôi đã bắn liên tục từ 10 giờ đêm đến rạng sáng hôm sau, vì khoảng cách gần nút tâm nên sử dụng thuốc nạp 7 là thuốc nạp tối đa, sự giật lùi của nóng súng rất mạnh làm cho còng súng cũng bị gãy một khẩu, tôi bắn và theo dõi trên hệ thống vô tuyến thì biết giờ nào các ông xếp của mình rời hầm chỉ huy, giờ nào mất liên lạc và giờ nào địch quân tràn ngập căn cứ nhờ những sĩ Quan Đền Lô bên ngoài lên tiếng trong máy.

Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù đang ở vòng ngoài của Tân Cảnh, tôi mất liên lạc với cấp chỉ huy trực tiếp của tôi, nên quay sang yểm trợ trực tiếp cho một cánh quân Nhảy Dù gần Tân Cảnh. Tiếng người Sĩ Quan Đền Lô nhảy Dù gọi đơn vị tôi tác xạ, khi tôi kiểm soát vị trí đứng (toạ độ điểm đứng của sĩ quan này) thì thấy rất gần, sau khi điều chỉnh nhiều lần và loạt đạn bắn hiệu quả chỉ còn cách ít hơn 50 mét (khoảng cách không an toàn và không cho phép tác xạ vì quá gần quân bạn).

Tôi đích thân gặp người Sĩ Quan Đền Lô và nói

*“không thể bắn cho anh được vì quá gần quân bạn”.*

Người SQ Đền Lô ấy trả lời rất đồng dạng

*“Anh cứ bắn đi, bắn cho đến khi nào không còn nghe tiếng của tôi nữa thì coi như tôi đã chết”.*

Câu nói rất anh hùng và khí tiết của một Sĩ Quan Pháo Binh hy sinh thân mình để cứu đơn vị. Câu nói làm cho tôi nghẹn lại vài giây vì xúc động, tôi không có sự chọn lựa nào hơn khi nghĩ đến những loạt đạn “Bắn Hiệu Quả” sẽ cứu được đại đơn vị, và cũng đang cầu xin an toàn cho viên Sĩ Quan Đền Lô. Sau đó tôi gọi danh xưng của người này nhiều lần và không thấy tâm hơi gì hết, tôi lặng người đi và nghĩ rằng anh ta đã chết. Lúc bấy giờ tôi mất liên lạc hoàn toàn với các cấp chỉ huy của tôi từ phía Trung Đoàn 42 và Pháo Binh Sư Đoàn. Tôi biết tất cả Bộ Tư Lệnh đã di tản ra ngoài và đang đầu đó. Từ giờ phút này tôi thực sự cảm thấy bơ vơ chi lạ, giống như “rắn mất đầu”. Tôi không biết phải làm gì ngoài tự phòng thủ căn cứ và bản thân.

Từ trên ngọn đồi của Căn Cứ Dakto nhìn về hướng Tân Cảnh tôi thấy chiếc hai chiếc phản lực đang nhào xuống, góc đầu lên liên tục, và rồi một cột khói mịt mù bám theo một chiếc, chắc là bị dính hoả tiễn SA7 của địch?

Khi Bộ Tư Lệnh đã bị tràn ngập thì cũng là lúc bọn VC quay mũi dùi sang căn cứ của tôi mà đập bằng Đại Bác 130 ly. Tôi nghe tiếng départ rất rõ và xác định được hướng bắn từ đâu, nhưng nó cách tôi 18 cây số lận, còn súng của tôi có phản pháo cũng chỉ gần giữa vì chỉ có 11 cây số 100 mét. Thế là cứ chịu trận ăn pháo địch mà không có một phản ứng nào! Tất cả hầm hố, đài Tác Xạ, hầm đạn đều trúng đạn của địch tan nát, hệ thống

truyền tin bị sập đổ, gãy cần ăng ten không còn liên lạc với ai được. Bộ chỉ Huy một Tiểu Đoàn Biệt Động Quân bảo vệ Căn Cứ Pháo Binh cho tôi cũng bị sập và ông Tiểu Đoàn Trưởng đã bị thương.

Tôi chưa biết xoay sở ra sao trong tình huống này, cộng quân bộ binh thì chưa tiến tới gần Căn Cứ tôi, tất cả lính pháo đội đều trú ẩn dưới hố cá nhân mà chiều cao bằng với mỗi con người, trừ cái đầu nhô lên để chiến đấu cá nhân. Đơn vị Pháo Binh của tôi ai cũng được trang bị thêm một khẩu M 72, trong lúc này rất cần thiết để chống xe tăng địch; trên miệng hố cá nhân mỗi người đều có một khẩu M 16 và một khẩu M 72 chờ chiến xa Cộng Quân tiến đến.

Sư Đoàn Bắc Việt nhất là đơn vị Pháo Binh địch đang có một Đê lô áp sát đơn vị tôi, bọn này cũng tiết kiệm đạn ra phết, chỉ tác xạ khi nào có người đi rên mặt đất sau khi san bằng căn cứ Dakto sau nhiều đợt pháo kích bằng 130 ly; tôi đoán là Đê lô rất gần, gần sát nên họ nhìn chính xác lắm. Cũng đã xé chiều, người nào cũng mệt mỏi và đói, đạn 130 ly không còn nổ trên căn cứ. Tôi leo lên khỏi miệng hố đi kiểm soát một vòng xung quanh các hố cá nhân. Tôi gọi lớn Ban Hoả Đầu Vụ đem lương khô cho tôi và cho lính còn đang dưới hố cá nhân; Binh Nhứt Nguyễn Văn An đáng người lùn, mặt không lạnh lợi tay cầm gói gạo sấy đã đổ nước chạy đến miệng hố cá nhân của tôi để trao cho tôi, lúc này tôi đã đi đến chỗ khác. Bọn Đê Lô Việt Cộng ma mãnh không kém, vừa thấy có người trên mặt căn cứ là gọi pháo tiếp. Một tiếng nổ đạn départ từ một khu núi quen thuộc từ sáng tới giờ phát ra, chúng tôi biết ngay là sẽ ăn đạn pháo 130 ly kế tiếp. Không ai bảo ai, Binh Nhứt An tự động nhảy xuống cái hố của tôi trống đã có sẵn còn tôi thì nhảy vào hố khác cách đó chừng 100 mét (hố bỏ trống)

Loạt pháo này chỉ chừng trên dưới một chục quả, sau đó ngưng bắn. Tôi chạy thực mạng về hố của mình, thì hỏi ôi phía dưới hố chỉ còn lại đôi giày trận của An, hình hài Binh Nhứt An nát bầy như y như bằm tiết canh vịt, vì một quả đạn 130 ly rơi đúng xuống hố mà An núp, **An đã chết thể cho tôi trong giây phút này. Làm sao tin được một viên đạn bay theo chiều hình cong parabol từ trên cao có thể rớt trúng phóc vô miệng một cái hố cá nhân chỉ vừa vắn đúng cho một thân con người.** Viên đạn rớt đúng ngay thời điểm tôi đã rời chỗ khác, và Nguyễn Văn An đã chết thay thế tôi. Sát miệng hố có chiếc xe GMC 10 bánh đậu từ lâu dùng để phát điện cho hệ thống truyền tin đánh "morse", chiếc xe đã hư nát lũng nhiều lỗ đạn và xẹp bánh từ những đợt pháo kích trước, giờ đây thịt da nhão nhoẹt nát bầy và nhỏ như thịt bằm của An một phần được bắn lên và đang bám trên thành cửa xe. Tôi lặng người đi và tưởng như trong mơ, tôi thực sự xúc động trước cái chết của người lính thuộc cấp chết thế cho mình. Cái số của tôi chưa tới số ??? **Điều gì đã khiến cho tôi rời cái hố ? Một sự tình cờ xảy ra hay có sự " sắp xếp của bàn tay vô hình nào đó"???** Tránh pháo kích địch một cách hiệu quả nhất không gì bằng ẩn người trong hố cá nhân, đạn rớt trước mặt hay sau lưng hố không bao giờ gây thiệt mạng. Chưa bao giờ tôi gặp một trường hợp đạn pháo kích rớt chính xác xuống miệng hố, điều gì đã khiến tôi rời khỏi cái hố cá nhân của riêng tôi? Tim tôi đập mạnh hơn, tôi lặng người và **TIẾC THƯƠNG CHO AN.** Người đi trong cuộc chiến thường hay tin tưởng vào **SỐ MẠNG**, hay là **TRỜI KÊU AI NGƯỜI ẤY DẠ**, hoặc **ĐẠN TRÁNH MÌNH CHỨ MÌNH KHÔNG THỂ TRÁNH ĐẠN.** Tâm tư tôi bị giao động mạnh khi nhìn xuống hố, không còn một thứ gì có thể nhận ra là con người, vì nó nát bầy như bằm nhỏ, một viên đạn đại bác 130 ly làm sao có thể rớt ngay phóc vô một cái hố đường kính chỉ chừng năm mươi centimet. Nếu như lúc đạn đang bay trong không trung, tốc độ gió mạnh hơn, hay gió đổi chiều chỉ một chút cũng làm viên đạn lệch đi, hay người xạ thủ địch quân giật cò chậm hơn 1/50 giây cũng sẽ làm viên đạn lệch qua chỗ khác vì sự quay của trái đất sẽ đổi chỗ viên đạn rơi.

Nhiều yếu tố để khiến một viên đại bác rơi trúng đích, nhưng có điều gì đã khiến tôi bồn chồn đói bụng mà phải rời hố, để rời một binh sĩ thuộc cấp chết thế mình. Tôi nhắm mắt lại và lặng người không dám nhìn vào đáy hố, nó chỉ còn rõ nhất đôi giày trận của Binh Nhứt Nguyễn Văn An.

Trong nỗi hốt hoảng kèm theo lo âu, chưa biết phải làm gì, từ Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn Biệt Động Quân bảo vệ Căn Cứ chuyển cho tôi một cái lệnh, hệ thống truyền tin gần và xa của đơn vị tôi coi như hoàn toàn tê liệt, chỉ còn duy nhất đơn vị bảo vệ Căn Cứ của tôi là chỗ dựa trong lúc này. Lệnh của Trung Tướng Ngô Du Tư Lệnh Quân Đoàn cho tôi "triệt thoái khỏi Căn Cứ đi về Trại BENEHET ngay bây giờ. Thì ra vẫn còn có người nghĩ đến tôi, thực ra không phải nghĩ đến tôi, mà là **ng nghĩ đến 6 khẩu đại bác thì đúng hơn.** Tôi không liên lạc trực tiếp với Quân Đoàn mà chỉ thi hành lệnh qua trung gian của Biệt Động Quân Quân Khu 2. Pháo Binh của tôi mất tiêu hết đâu rồi, đâu còn xếp lớn xếp nhỏ gì để liên lạc. Tôi trở lại Pháo đội và ra lệnh "cấp tốc đi tản khỏi nơi này" Khi người Đê Lô địch thấy lỗ nhỏ người xuất hiện chạy đi chạy lại trên mặt đất thì họ bắt đầu khai hỏa trở lại, làm cho công việc chuẩn bị trở nên phức tạp hơn.

Chỉ móc được 5 khẩu đại bác vào những chiếc GMC nào còn chạy được dù là bể bánh xe, hay bể kết nước. Phải bỏ lại một khẩu vì không còn kịp. Nếu cố gắng kéo cho được 6 khẩu và đầy đủ phụ tùng thì tôi sẽ có quân nhân trúng đạn pháo kích. Tôi quyết định tự tay tôi rút khỏi kích hoả của khẩu bỏ lại và ném ra xa giấu đi, làm vô hiệu không cho địch quân xử dụng khẩu đại bác này khi họ tràn ngập. Tôi cất chiếc nón sắt ra khỏi đầu và cúi xuống cái hố, nơi có xác bầy nhầy bị băm nhỏ như chào vịnh biệt Bình Nhứt Nguyễn Văn An. Đạn pháo kích địch vẫn tiếp tục rơi, tôi chạy thiệt nhanh lại đoàn xe đang chờ và phóng hết ga về hướng Căn Cứ Ben Hét, một căn cứ đầu nạo của Biệt Động Quân Biên Phòng của vùng rừng núi Tam Biên, đi về hướng BENHET tức là không về hướng đồng bằng mà càng tiến gần với ngã ba biên giới Việt Miên Lào.

Khi đến BENHET xong, tôi gặp người Trung Tá Biệt Động Quân, Căn Cứ Trường, ông ta bảo tự bố trí phòng thủ tạm và chờ sẽ có lệnh sau. Khi mặt trời khuất sau rặng núi, tôi quyết định dùng một chiếc GMC và lựa một toán lính gan dạ, lanh lẹ cùng tôi chạy trở lại Căn Cứ Dakto để lấy khẩu đại bác bị bỏ lại. Vì tôi là người dẫu khối kích hỏa, biết chỗ nên tôi phải đi, và tôi cùng đi thì binh sĩ sẽ lên tinh thần. Địch quân không ngờ rằng có người trở lại nên không phản ứng kịp và chúng tôi đã hoàn thành công tác lấy được khẩu đại bác trở về Ben Het. Ở đây pháo đội không giống hướng súng để tác xạ yểm trợ nữa, mà chỉ bắn trực xạ phòng thủ vị trí, vì đêm nào cũng nghe tiếng xích của xe tăng địch rú gầm xung quanh, cả Pháo đội thứcбет con mắt để trông chừng mà trực xạ. Phải tới ngày thứ tư mới có trực thăng câu đại bác và toàn bộ pháo đội tôi từ Benhet về Kon Tum.

**Không phải Quân Đoàn thương tiếc đơn vị tôi mà cho trực thăng hai cánh quạt đến bốc chúng tôi, mà vì cả Sư Đoàn vừa bị tan hàng không còn một khẩu đại bác nào để tử thủ Kontum.** Khi trực thăng đáp xuống là lúc đạn pháo kích bắt đầu rơi tới tấp. Trực thăng không thể chờ mình được nên cũng liều mạng móc súng, đạn 105 ly và dụng cụ. Coi như chơi trò ú tim hên xui may rủi, nếu lỡ trúng đạn thì đành chịu. Mỗi lần chỉ đáp được một trực thăng vì xuống một lúc dễ trúng đạn pháo kích. Có tất cả 10 chuyến thì xong hết đơn vị. Chỉ khi nào trực thăng lên đến độ cao an toàn thì mới biết mình thoát nạn. Thời điểm này là lúc Cộng Quân Bắc Việt đang vây Kontum chỉ còn có cái lõm, Trực thăng vừa đáp xuống thành Dapla là có dàn chào đạn của VC ngay. Bọn nó ở đâu sẵn và pháo kích liên tục. Cái số của tôi may mắn nên không phải làm sao cả.

Những ngày gian khổ và nhiều nguy hiểm tại Kontum cũng qua đi khi có các đơn vị Pháo Binh của Sư Đoàn 23 đến được, mà chỉ đến bằng người không thể mang theo đại bác vì trực thăng không thể câu súng qua đèo ChuPao. Không biết do ông lớn nào thương nghĩ tới, đã truyền lệnh cho tôi từ Bộ Chỉ Huy Pháo Binh Sư Đoàn 23, ra lệnh tôi bàn giao tất cả súng đại bác lại cho nhân viên Pháo Binh Sư Đoàn 23 để chuẩn bị trực thăng vận về Pleiku nhận súng ở đó và tái phối trí. (Tôi là dân Pháo Binh Sư Đoàn 22)

Gia đình tôi từ quê cha sanh mẹ đẻ cho tới quê vợ không biết tin tức tôi ra sao trong hai tháng. Ba tôi chạy ngược chạy xuôi hết đi coi bói ông thầy này tới bà nọ để mong tin con. Cả một sư đoàn 22 và cả một Bộ Chỉ Huy Pháo Binh Sư Đoàn của tôi tan nát, cũng không còn biết tôi thì làm sao từ Nhatrang và Sài Gòn biết được. Khi về đến Pleiku, đơn vị đã ổn định, tôi được đi phép đặc biệt về thăm nhà. Tất cả "gia tài" quân ngũ của tôi để lại tại Căn Cứ Đệ Đức Bồng Sơn, cũng bị tràn ngập, Căn Cứ mất, tôi cũng mất hết tất cả, nơi này có hai ông Tiểu Đoàn Trưởng và Tiểu Đoàn Phó tiểu đoàn của tôi cũng mất tích và chết sau đó. Tôi không còn đồ đạc gì nên cứ mặc quần áo trần lên xe đò về Nhatrang. Vừa ngồi lên xe đò nhỏ từ Qui Nhơn đi Nhatrang, một cô ngồi sát bên bảo "Anh anh, anh mặc đồ này khi vô tới Hảo Sơn, Vũng Rô, tụi nó chặn và bắt anh đó". cô nói tiếp "để em đưa cái áo này cho anh mặc đờ" Tôi nghĩ bụng "Về tới đây còn gặp rắc rối!" Thế là tôi cũng phải nghe lời cô ấy. Vừa mặc xong, một bàn tay của một người đàn ông đứng tuổi ngồi cạnh cô gái cho mượn áo cầm tay tôi mà không cần hỏi han giá áo chi hết "Có phải anh vừa thoát một đại nạn lớn lắm phải không? Tôi thấy anh thoát chết là do một người nào đó khuất mặt họ cứu anh". Tôi thấy đứng ở chỗ thoát đại nạn, nhưng do ai cứu thì tôi không biết, tôi nghĩ thầm mà không trả lời. Không lẽ ông này thấy tôi mặc đồ lính rồi đoán vậy? hay ông ta có bùa ngải gì đây? tôi tự hỏi mà không dám thổ lộ. Ông ta tiếp "Tôi nói thực cái mạng anh rất lớn, có một vong linh người Nữ theo cứu anh, chứ không thì anh không có ngồi đây" Tôi thấy đúng như trúng tim đen ở chỗ may mắn thoát chết, nhưng mà ai đã cứu mạng tôi thì không biết. Và rồi tôi lẩm bẫm "cũng có thể lắm..."

Tôi về được tới nhà trong bất ngờ mà Ba Má tôi không hề biết. Mọi người đều khóc, khóc vì sung sướng tôi đã về bằng xương bằng thịt, mà có ông thầy bói nào nói với Ba tôi là "tôi không còn nữa, tan xác hết rồi" "Cái cảnh xum họp này coi thật là cảm động, cả nhà vui mừng hẳn lên. Tối hôm đó sau khi cơm nước xong Ba Má tôi kể chuyện cho tôi nghe trong lúc có các cô chú cũng có mặt cùng nghe. Ba tôi kể rằng: "Năm nào nhà mình cũng

mướn mấy ông ngoài Bình Định cứ vào sau mùa gặt thì đào đất ruộng xung quanh nhà dùng xe cút kít đẩy đất lên bồi đất xung quanh nhà cho cao để trồng cây ăn trái. Họ ăn ngủ tại nhà mình và trả lương khoán. Khi nào làm xong hết việc thì họ đi nơi khác, làm bảy ngày một tuần tối ngủ ở đây. Ba tôi vừa nói vừa chỉ chỗ ngủ của ông ấy. Có một buổi tối nọ sau khi ăn xong như thường lệ, cũng ngồi nói chuyện bâng quơ thì bỗng nhiên ông ta bụm hai bàn tay rồi vuốt mặt. Thả tay ra thì thấy mặt đỏ rần như Trương Phi. Ông ta rung người lắc lắc đầu mấy cái rồi nhìn thẳng vào mặt Ba tôi mà nói “Sao nhà Người để ta ra mà bỏ, không ngó ngang gì tới? Nhà người có còn nhớ vào một buổi sáng chừng tám chín giờ để ta ở gốc keo rồi chôn ở đó không? Nhà Người không có đặt tên, không có bàn thờ cho ta. Nhưng giờ ta không còn ở đây nữa, ta ở trên cao lắm, Ta có hai người anh đang trong nguy hiểm, và chính ta đã cứu một người anh đó”. Ba Má tôi rợn tóc gáy rất là sợ, vì sao ông này nói trùng y chang sự việc mà ông ta không là người trong gia đình, ông ta không thể nào biết được chuyện riêng tư này đã xảy ra mấy chục năm trước. (chuyện cái bào thai bị sẩy)

Ba Má tôi nhớ lại, vào một buổi sáng, Má tôi đi tiểu ngoài hàng rào keo cách xa nhà chừng vài chục thước sát bờ ruộng; trong lúc bà mang thai ba tháng. Bà đã để lọt cái thai ra ngoài, coi như sẩy thai. Ba tôi vội lấy cái nồi gọ bằng đất, một loại nồi nhỏ chỉ nấu cơm cho một người ăn, bỏ cái thai trong đó và đem chôn cũng ngay gốc cây keo bà vừa tiểu. Vì Ba tôi nghĩ rằng cái thai mới có ba tháng, còn quá nhỏ nên không quan tâm và không hề quan tâm đến nữa. Đó là đứa em Gái kể tôi. Chuyện đã mấy chục năm, nay được một ông lạ hoắc kể ra, làm sao không làm kinh ngạc mọi người. Sau đó Ba Má tôi làm một cái “tràng” để thờ đứa nhỏ mà không để chung với bàn thờ chính giữa nhà thờ Ông Bà và đặt tên cho nó. Em Gái tôi nói lúc nào cũng theo sát tôi để phù hộ độ mạng khi xảy ra nguy hiểm. Tôi nghe kể lại cũng thấy rợn da gà và liên tưởng tới chuyện tôi được lệnh di chuyển súng đến Căn Cứ Phước Hoàng mà rồi đổi lệnh để cho Trung Úy Lâm Xuân Thảo chết thế không toàn thây.

Tôi nhớ đến chuyện Binh Nhứt Nguyễn Văn An đã thế chỗ trong hồ cá nhân của tôi để rồi thịt xương bị nổ tung và vả bầm như tiết canh. Tôi thở ra và nghĩ không ngờ vẫn còn thế giới vô hình đâu đây. Tôi không biết phải làm gì với em gái tôi để gọi rằng đền ơn cứu mạng tôi. Và kể từ đó tôi rất tin tưởng **CON NGƯỜI TA CHẾT ĐI VẪN CÒN LINH HỒN** cũng như tôi tin **CON NGƯỜI TA SỐNG CHẾT ĐỀU CÓ SỐ**.

Người chở đất cho nhà tôi sau khi báo cho Ba Má tôi biết những điều như trên thì lấy hai tay đập vô mặt mình mấy cái rồi trở lại bình thường. Ba Má tôi có hỏi “hồi nãy giờ anh nói gì và có biết chuyện gì?” Ông ta nói không nhớ không biết gì hết.

Câu chuyện riêng tư của gia đình tôi thuộc về tâm linh, có thể vô lý mà nghe ra đều cho rằng huyền thoại khó có thể tin sự thực. Nhưng tôi chắc chắn 100% là sự thực. Có điều này nữa là một cái bào thai dù chỉ ba tháng tuổi, vẫn có linh hồn.

Vùng Dakto Tân Cảnh Ben Hét coi như mất luôn vào tay địch cho đến năm 1975, chỉ còn giữ được Kontum. Cũng năm ấy 1972, Sư Đoàn 22 Bộ Binh cùng với Liên Đoàn Biệt Động Quân ồ ạt tái chiếm ba Quận Bắc Bình Định là Hoài Ân, Bồng Sơn Tam Quan, Có lúc dàn trận cả 52 khẩu đại bác trong rừng dừa Vạn An để bắn TOT ra vùng đất địch (T O T là Time On Target), Chỉ trong hai giờ tác xạ không ngưng nghỉ, các đồi núi trơ xương chỉ còn đất với đá mà không có cây cối nữa.

Pháo đội tôi chiếm đóng đồi Vạn An, Cứ sáng sáng năm giờ là Pháo Binh Địch pháo kích căn cứ tôi, mà hễ bị pháo kích là bắt buộc phải phản pháo. Tôi chạy ra khẩu đội ra lệnh phản pháo thì lính mới dám ngóc đầu lên vì địch pháo rất quá. Tôi đứng ngay giữa hai còng súng ra lệnh nạp đạn trực xạ vì súng địch chỉ cách chừng 1000 mét Một quả đạn súng cối 82 ly của địch rớt xuyên qua làm rách áo giáp và xé nát thịt bắp đùi người xạ thủ nạp đạn rồi rớt xuống trước mặt tôi mà không nổ. Người lính ngã xuống. May mắn, nếu quả đạn ấy nổ thì tôi cũng banh xác rồi.

Vào thời điểm đầu tháng 3 năm 1975 Cộng quân đã chiếm Ban mê Thuật, sau đó cắt đứt quốc lộ 19 từ Pleiku xuống Qui Nhơn, Pháo đội tôi đóng tại chân đèo Mang Giang gần Lăng Mai Xuân Thưởng. Chúng pháo kích suốt ngày đêm để khống chế đơn vị tôi không cho yểm trợ Trung Đoàn Bộ Binh. Những chuyến xe tiếp tế đạn 105 ly dồn dập mỗi ngày có tới 20 chiếc, một lần tôi leo lên chiếc GMC đứng trên 200 thùng đạn đại bác để kiểm soát số đạn chở đến bị sai loại đạn, những quả 82 ly của địch rớt đến tới tấp, có một quả rơi ngay dưới chân tôi và nằm trên những thùng gỗ đạn 105 mà không nổ. Thật là huyền diệu, và may mắn.

Những ngày cuối cùng của Phù Cát Bình Định, tôi bị một quả B40 bắn trúng chiếc xe tôi trước khi qua cầu. Xe trúng đạn lật làm năm người trong xe bị thương trong đó tôi với sáu mảnh đạn B40 (mà giờ đây sau 38 năm nó vẫn còn trong cánh tay). Sau chừng 30 phút, một người lính bò lên băng vết thương cho tôi thì bị một viên AK, anh ta ngã xuống chết ngay. Phản ứng tự nhiên của tôi, ngóc đầu lên xem từ hướng nào bắn người lính chết, tôi liền bị ba viên AK khác bắn từ sau ót xuyên ra phía trước mặt. Có cả ba lỗ đạn đi vô khác nhau, nhưng chỉ có một lỗ cho ba viên đạn đi ra nên nó phá cái mặt tôi khá lớn. Đây là một điều thần diệu, chỉ cần ba viên đạn ấy nhích ra một chút xíu thì sẽ chạm tới óc và chắc chắn tôi đã chết ngay. Tôi cũng tin rằng đũa em gái tôi đã cứu tôi trong giờ phút đó.

Những người lính và Sĩ Quan đơn vị khiêng tôi trên đoạn đường dài từ Cầu Cương vào phi trường Phù Cát. Khi vào bên trong phi trường, có chiếc trực thăng HU-1B, họ bằng lòng cho tôi đi trong khi phi Trường đang khói lửa ngập trời. Ông Trung Úy Pháo Đội Phó của tôi cùng người Trung Sĩ khẩu Trưởng khiêng tôi bỏ lên trực thăng đã có sẵn 34 người lính Bộ Binh trên ấy. Chiếc trực thăng cất cánh chừng 10 mét thì rớt xuống và chặt đứt đôi người trung úy pháo đội Phó và trung sĩ khẩu trưởng, vì khi khiêng tôi bỏ lên trực thăng thì vẫn còn đứng dưới đất. Cánh quạt trực thăng lúc rớt xuống đã chém đứt đôi hai người mà không tìm thấy phần trên từ ngực bay đi đâu. Sáng hôm sau tôi bị bắt làm tù binh, nhưng họ thấy tôi bị thương nặng quá nên bỏ tôi nằm tại chỗ trong phi trường.

Trong trại tù Hoàng Liên Sơn. Bắc Việt, một ngày chúa nhật nghỉ lao động, có người bạn tù lớn tuổi, cầm tay tôi coi chỉ tay và nói chắc như đinh đóng cột: "*Mạng của anh rất lớn, nhiều lần sắp chết mà không chết, vì có một vong linh của kẻ khuất mặt che chở, nó hiện lên rành rành đây nè*". Tôi không muốn tin là điều ấy có thực, nhưng qua cuộc đời trong lính trải qua những sự kiện thoát hiểm nguy như vậy làm tôi phải tin rằng điều ấy có thực.

Anh em bạn tù tôi đến, vừa đói, vừa buồn, đau khổ không biết ngày nào trở về nhà, nên thường hay tổ chức kể chuyện cho quên hết đói và ưu phiền, Họ thấy tôi có những vết đạn còn mang trong người, nên hỏi thăm và bảo tôi kể chuyện "Những Ngày Cuối Cùng cuộc Chiến của tôi", tôi đã kể lại tỉ mỉ câu chuyện bị thương và rớt máy bay và những ngày gian nan sau đó. Sáng hôm sau Trên Bộ Chỉ Huy Trại Tù cho người gọi tôi lên "làm việc". Họ khùng bố tinh thần từ 8 giờ sang đến 5 giờ chiều với kết luận "còn hàm ơn luyện tiếc chế độ cũ".

Từ ngày ra khỏi tù về với gia đình tôi luôn tự tin rằng số tôi không chết sớm được, và có lẽ "Chỉ có Trời hại mới chết, người hại không chết". Đây là những điều có thật tôi viết lại nhằm nói lên rằng "Có Thế giới Vô Hình, và Con Người Ta chết có số."

Bây giờ bên VN họ phá thai nhiều quá, tôi thấy tội cho những hài nhi ấy quá chừng.

Nguyễn Trãi